杭州地下鉄 4 号線駅名 1/2

No	駅名	メモ
1	péng bù zhàn 彭埠站	
2	huǒ chē dōng zhàn 火车东站	
3	xīn fēng zhàn 新风站	
4	xīn táng zhàn 新塘站	
5	jǐng fāng zhàn 景芳站	
6	qián jiāng lù zhàn 钱江路站	
7	jiāng jǐn lù zhàn 江锦路站	
8	shì mín zhōng xīn zhàn 市民中心站	
9	chéng xīng lù zhàn 城星路站	
10	jìn jiāng zhàn 近江站	
11	yǒng jiāng lù zhàn 甬江路站	

杭州地下鉄 4 号線駅名 2/2

No	駅名	メモ
12	nán xīng qiáo zhàn 南星桥站	
13	fù xīng lù zhàn 复兴路站	
14	shuǐ chéng qiáo zhàn 水澄桥站	
15	lián zhuāng zhàn 联庄站	
16	zhōng yī yào dà xué zhàn 中医药大学站	
17	yáng jiā dūn zhàn 杨家墩站	
18	pǔ yán zhàn 浦沿站	